

Số: 136/2021/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 23 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Nguyễn Thị Thu Hiền.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Tòa án ngày 06 tháng 7 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc hôn nhân và gia đình giữa:

- Người khởi kiện: Chị H, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 8, xã S, huyện N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã S, huyện N, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Anh Đ, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn 8, xã S, huyện N, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Chị H, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 8, xã S, huyện N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã S, huyện N, thành phố Hải Phòng và anh Đ, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn 8, xã S, huyện N, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H trực tiếp nuôi con chung tên Vũ Quốc Việt, sinh ngày 25 tháng 3 năm 2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc cho sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Đ trực tiếp nuôi con chung tên Vũ Trọng Hoàn, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc cho sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa cấp dưỡng nuôi con chung: Không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

- Về tài sản chung: Chị H và anh Đ thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát huyện N, thành phố Hải Phòng có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã S, huyện N, thành phố Hải Phòng.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thu Hiền

